

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 10-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Dũng
- Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Công – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 193/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trường X**, sinh ngày: 14/02/1993, tại Đồng Tháp; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: ấp 1, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê (lao động tự do); Con ông Lê Thanh H, sinh năm 1976 và bà Mai Thị U, sinh năm 1975; Vợ tên: Bùi Thị Bé N, sinh năm: 1993; Có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Thành L, sinh năm 1937 (chết).

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 1, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông L:

- Trần Thị B, sinh năm 1939 (vợ).

2. Lê Thị Kim Th, sinh năm 1969 (con).

3. Lê Thị Kiều O, sinh năm 1973 (con)

Địa chỉ: Số 882, ấp 1, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Thị T, sinh năm 1968 (con).

Địa chỉ: Số 925, ấp 1, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

5. Lê Thị Kim V, sinh năm 1974 (con)

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B, chị TH, chị O, chị T là: Lê Thị Kim V, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp 1, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trường X dự thi lái xe mô tô hạng A1 được trúng tuyển và ngày 04/3/2011 đã được Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp giấy phép lái xe, tuy nhiên giấy phép lái xe sau một thời gian sử dụng bị mất, X đang làm thủ tục xin cấp lại giấy phép lái xe.

Khoảng 18 giờ, ngày 12/01/2023, X điều khiển xe mô tô biển số 66P1-585.58 chở người ngồi sau tên Nguyễn Văn H, lưu thông trên đường 30/4 hướng từ cầu Cả Đức đến cầu Kênh Cụt. Khi đến đường 4, thuộc tổ 5, ấp 1, xã T, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp, do thiếu chú ý quan sát phía trước nên xe X điều khiển va chạm vào chân của ông Lê Thành L, sinh năm 1937, ngụ tại tổ 5, ấp 1, xã T, thành phố L đang đi bộ từ lề phải sang lề trái theo hướng đi xe của X làm ông L té ngã xuống đường bị chấn thương nặng còn xe X không ngã mà chạy cách hiện trường khoảng 20 mét thì dừng lại nên X và H không bị thương tích. Sau khi tai nạn xảy ra, X đã cùng những người xung quanh đưa ông L vào bệnh viện Tâm Trí cấp cứu sau chuyển bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp sau đó tiếp tục chuyển đến điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 19/01/2023 thì tử vong, do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/TTh-TTPY ngày 01/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích và nguyên nhân tử vong của ông Lê Thành L: Bầm tụ máu mắt cá trong chân phải

kích thước 08cm x 07cm; sây sát da không liên tục mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 09cm x 04cm; Nguyên nhân tử vong của ông L là do: Nứt phức tạp thái dương phải + Tụ máu lan tỏa dưới màng cứng 02 bán cầu đại não + Phù não bán cầu não trái, đẩy lệch đường giữa sang phải + dập não bán cầu não phải + Xuất huyết não số lượng nhiều + Trong hộp sọ chứa nhiều máu đã sẫm + Chấn thương sọ não/Tai nạn giao thông.

Biên bản dựng lại hiện trường 10/3/2023 trên cơ sở hiện trường ban đầu đã khám nghiệm lúc 19 giờ ngày 12/01/2023: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra trên đường 30/4, thuộc tổ 5, ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 730 cm, có vạch sơn đứt quãng phân chia mỗi bên có 01 làn đường rộng 365 cm, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Vị trí xảy ra tai nạn được xác định nằm phần đường bên phải theo hướng đi Phường 11 đến Phường 1. Các dấu vết và phương tiện được đo vẽ về bên lề phải theo hướng đi của phương tiện xe mô tô. Qua khám nghiệm xác định vùng va chạm có diện tích là 40cm, vào lề phải là 265cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện để lại các dấu vết sau: Xe mô tô biển số 66P1-685.58 gác chân trước bên phải bị cong lệch về sau 02cm;

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Lê Trường X và ông Lê Thành L sau tai nạn xảy ra không có nồng độ cồn trong máu.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi kết luận: Lê Trường X điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ thiếu chú ý quan sát, đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn giao thông. Trong vụ tai nạn giao thông này, bị hại Lê Thành L đi bộ sang đường nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không quan sát và đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô của X, do đó ông L cũng có một phần lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “*Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ quy định đối với người đi bộ: “*Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường*”.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Trường X đã chủ động thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Lê Thành L số tiền 30.000.000 đồng. Chị Lê Thị Kim V là đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 66P1-585.58, sau khi X bồi thường phần trách nhiệm dân sự xong, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho X.

Trong quá trình điều tra, bị can Lê Trường X thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên phù hợp với biên bản vụ việc tai nạn giao thông; kết luận giám định pháp y về tử thi; sơ đồ, bản ảnh, biên bản dựng lại hiện trường; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS-TPCL ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Lê Trường X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Trường X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trường X mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

- Tại phiên tòa chị Lê Thị Kim V là người đại diện hợp pháp của bị hại và là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà B, chị Th, chị O, chị T trình bày: Vụ tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo tích cực đưa ngay bị hại đi điều trị. Trong quá trình điều trị thì bị cáo trực tiếp đến thăm và chăm sóc bị hại, sau khi bị hại chết thì bị cáo thường xuyên đến thăm viếng và động viên gia đình bị hại, bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại 30.000.000 đồng và có bồi thường thêm tiền cho phía bị hại nhưng phía bị hại không có nhận thêm, cho thấy bị cáo đã rất hối hận, ăn năn về hành vi của mình. Đối với trách nhiệm hình sự phía bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể để bị cáo còn lo cho

gia đình và con nhỏ. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại 30.000.000 đồng, phía bị hại không yêu cầu bất cứ khoản thiệt hại gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trường X đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói cuối cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trường X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc tai nạn giao thông; kết luận giám định pháp y về tử thi; sơ đồ, bản ảnh, biên bản dựng lại hiện trường; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ, ngày 12/01/2023, X điều khiển xe mô tô biển số 66P1-585.58 chở người ngồi sau Nguyễn Văn H, lưu thông trên đường 30/4 hướng từ cầu Cả Đức đến cầu Kênh Cụt. Khi đến đường 30/4, thuộc tổ 5, ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, do thiếu chú ý quan sát phía trước nên xe X điều khiển va chạm vào chân của ông Lê Thành L làm ông L té ngã xuống đường, đến ngày 19/01/2023 ông L tử vong, do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo X đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe

theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ gây tai nạn làm ông Lê Thành L tử vong, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong; được những người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đại diện phía bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất và bị hại có một phần lỗi đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, do đó không cần thiết bắt phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án

treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, học tập, lao động, trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 66P1-585.58; nhãn hiệu HONDA, số loại DRLEAM, màu đen; Số máy: 00MSE1058701, Số khung: 100MS1058701 (xe đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 (một) giấy đăng ký xe số 024516, biển số 66P1-585.58, tên chủ xe Lê Thanh H, anh Hà đã bán cho X nhưng chưa sang tên. Cơ quan điều tra trả lại tài sản nêu trên cho bị cáo Lê Trường X, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Trường X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Trường X 01 (một) năm 06 (sáu) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/8/2023)

Giao bị cáo Lê Trường X cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đặt vấn đề xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Trường X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Phong